

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 12 / 5 /2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Chí Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Ly;

Bà Phan Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Kiệt.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 25/2021/TB-TA ngày 23 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Huỳnh Phước H (L), sinh năm 1980, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Nguyễn Thị T2 và 02 con sinh năm 2001, 2013;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 13/01/2021 đến ngày 19/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

**Bị hại:** Bà Võ Thị Minh X, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A, đường N, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; nơi làm việc: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Lưu Anh T, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A, đường N, khóm B, phường B,

thành phố L, tỉnh An Giang; nơi làm việc: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Võ Minh T1; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị T2; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/01/2021, Huỳnh Phước H mang dụng cụ bình kích điện đi từ nhà đến khu vực kênh “Ông Q” thuộc ấp N, xã N, huyện C, để đánh bắt cá. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, do bình hết điện nên H đi về nhà. Khi đi ngang khu vực vườn xoài của Võ Thị Minh X thuộc ấp N, xã N, H phát hiện trại của X, đang mở đèn, cửa không khóa, có 01 cái ghế nhựa chặn bên trong cánh cửa, nên H nảy sinh ý định tìm tài sản lấy trộm. Sau đó, H lấy 01 thanh kim loại màu đen kích thước (35,5x2,5)cm, đường kính 0,2cm, gập đôi, bẻ cong 02 đầu, rồi cầm thanh kim loại móc vào chân cái ghế nhựa, mở cửa vào bên trong trại. H phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh đen, để trên đầu tủ lạnh, đang cắm sạc và 01 túi xách màu đen, treo trên vách, nên H lấy trộm 02 điện thoại di động và 01 túi xách của X, đi về nhà. Trên đường đi, H mở túi xách phát hiện bên trong có 4.700.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế của X, nên H lấy 4.700.000 đồng cất giấu vào túi áo, còn túi xách và các giấy tờ của X, thì H ném bỏ xuống kênh, rồi đem tài sản trộm được về nhà cất giấu. Riêng X sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm đã trình báo Công an xã N. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, H đến Công an xã N đầu thú và giao nộp lại tài sản.

- Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 4.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 đã trả lại cho Võ Thị Minh X và 01 thanh kim loại màu đen, 02 đầu bị bẻ cong, kích thước (35,5x2,5)cm, đường kính 0,2cm, đang còn tạm giữ.

- Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG.TTHS ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh đen, trị giá 4.000.000 đồng. Tổng trị giá 7.000.000 đồng.

Ngày 19/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố, tạm giam H để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSCM ngày 25 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Huỳnh Phước H về tội “Trộm cắp

*tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Bị hại bà Võ Thị Minh X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lưu Anh T cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu của bị hại. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt. Vì vậy, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại màu đen bị thu giữ. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không đề cập giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Huỳnh Phước H (L) khai nhận, khoảng 21 giờ ngày 12/01/2021, bị cáo mang dụng cụ bình kích điện đi dọc theo kênh “Ông Q” để đánh bắt cá. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, do bình hết điện nên bị cáo đi về nhà. Khi đi ngang trại tole trong vườn xoài của bị hại, bị cáo phát hiện trại đang mở đèn, có 01 cái ghế nhựa chặn bên trong cánh cửa, không khóa nên nảy sinh ý định tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo lấy 01 thanh kim loại màu đen gần đó, bẻ cong 02 đầu, rồi cầm thanh kim loại móc vào chân cái ghế nhựa, mở cửa vào bên trong trại, chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động OPPO A92 để trên đầu tủ lạnh, đang cắm sạc và 01 túi xách màu đen, treo trên vách. Trên đường đi về, bị cáo mở túi xách phát hiện bên trong có 4.700.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Bị cáo lấy 4.700.000 đồng cất giấu vào túi áo và ném túi xách cùng các giấy tờ tùy thân xuống kênh rồi mang tài sản trộm được về nhà cất giấu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, bị cáo đến Công an xã N đầu thú và giao nộp lại tài sản đã lấy trộm.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 13/01/2021 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của bà Võ Thị Minh X, ông Lưu Anh T (chồng của X) về việc phát hiện bà X bị mất 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động OPPO A92, 01 túi xách màu đen, số tiền 4.700.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế của bà X vào khoảng 02 giờ ngày 13/01/2021; lời khai của Võ Minh T1 về việc được ông Anh T, bà X cho biết bà X bị mất trộm 02 điện thoại di động và 4.700.000 đồng. Khi đó, ông Minh T1 bắt định vị tìm thì phát hiện điện thoại di động Iphone 6S Plus bị lấy trộm có vị trí tại xã N nên kêu bà X trình báo Công an xã N; lời khai của bà Nguyễn Thị T2 về việc chứng kiến bị cáo đến Công an xã N trình báo việc trộm cắp tài sản.

Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ gồm: 4.700.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động OPPO A92 và 01 thanh kim loại màu đen, 02 đầu bị bẻ cong, kích thước (35,5x2,5)cm, đường kính 0,2cm.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, khi phát hiện chủ sở hữu sơ hở trong việc bảo quản tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động hiệu Iphone 6S PLUS, OPPO A92, số tiền 4.700.000 đồng và 01 túi xách của bị hại.

Về giá trị tài sản bị chiếm đoạt, theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG.TTHS ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu hồng, trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động OPPO A92, màu xanh đen, trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng trị giá 7.000.000 đồng. Riêng túi sách không thu hồi được và không còn giá trị. Như vậy, cùng với số tiền 4.700.000 đồng, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 11.700.000 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của bà X là xâm phạm quyền sở hữu của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc thực hiện hành vi chiếm đoạt lúc đêm khuya, lợi dụng chủ sở hữu sơ hở trong việc bảo quản tài sản và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, quyền sở hữu là một trong những quyền thiêng liêng gắn với mỗi cá nhân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Trong lĩnh vực luật hình sự, những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt.

Bị cáo là người đang ở tuổi lao động. Đáng lẽ, bị cáo phải tìm cho mình một công việc phù hợp để nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì hám lợi, bị cáo trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại 02 điện thoại di động và 4.700.000 đồng bị chiếm đoạt là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề cập xử lý lại.

- Đối với túi xách bị chiếm đoạt và 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế của X, do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 thanh kim loại màu đen, bị cáo đã dùng thanh kim loại này làm phương tiện phạm tội. Do vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự, sau khi nhận lại 02 điện thoại di động, 4.700.000 đồng bị chiếm đoạt, bà X đã tự làm lại các giấy tờ tùy thân đã mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước H (L) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Huỳnh Phước H: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 13/01/2021 (*ngày mười ba, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

*2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại màu đen, 02 đầu bị bẻ cong, kích thước (35,5 x 2,5)cm, đường kính 0,2cm,

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

*3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Huỳnh Phước H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bà Võ Thị Minh X, ông Lưu Anh T có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Chí Bình**